TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 372/2017/QĐST-HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 29 tháng 09 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc về hôn nhân gia đình thụ lý số: 463/2017/TLST - HNGĐ ngày 20/9/2017, giữa:

1/ Anh Trần Thành Đ, sinh năm 1988.

CMTND số: 186690634 do Công an Tỉnh Nghệ An cấp ngày 07/07/2017.

Nơi ĐKHKTT tại: phố H, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Khu chung cư K, quận H, thành phố Hà Nội.

2/ Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1992.

CMTND số: 187203069 do Công an Tỉnh Nghệ An cấp ngày 05/4/2011.

Nơi ĐKHKTT tại: Xóm 9, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: phố K, phường D, quận C, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Trần Thành Đ** và chị **Trần Thị Thu H**.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Trần Thảo V sinh ngày 02/5/2016.

Giao cháu Trần Thảo V cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu đồng) kể từ tháng 10/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Anh Trần Thành Đ và chị Trần Thị Thu H cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

- Về chỗ ở sau ly hôn: Các bên tự lo, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Thu H chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0005240 ngày 20/9/2017) nay được chuyển thành lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Cầu Giấy;
- UBND xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thúy Quỳnh